UBND HUYỆN BÙ ĐĂNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRUNG TÂM Y TẾ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 219 /CV-TTYT	*Bù Đăng, ngày01 tháng08 năm 2024*
V/v: Yêu cầu báo giá	

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ điểm d, khoản 02, điều 16, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Trung tâm Y tế Bù Đăng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Mua hóa chất xét nghiệm dùng cho máy huyết học Celltac G**, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế Bù Đăng – Địa chỉ: khu Đức Thiện, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; Điện thoại: 02713.974.724

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Nguyễn Thị Lam – Khoa Dược-TTB-VTYT – Trung tâm Y tế Bù Đăng; Điện thoại: 0944.35.32.32; email: trungtambudang@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

– Nhận trực tiếp tại địa chỉ: DS. Nguyễn Thị Lam – Khoa Dược-TTB-VTYT – Trung tâm Y tế Bù Đăng, địa chỉ: khu Đức Thiện, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. **(gửi bản gốc)**

– Nhận qua email: trungtambudang@gmail.com **(bản excel và bản scan có đóng dấu)**

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 17h00 ngày 11/8/2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên và không làm theo mẫu quy định sẽ không được xem xét *(có mẫu báo giá đính kèm)*

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hóa chất xét nghiệm dùng cho máy huyết học Celltac G. Mô tả hàng hóa cụ thể tại mục ***Mô tả Thông số kỹ thuật*** của các sản phẩm tại phụ lục 01 đính kèm.

2. Địa điểm giao hàng: Trung tâm Y tế Bù Đăng – Địa chỉ: khu Đức Thiện, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Ngay sau khi hoàn tất các thủ tục mua sắm.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo các quy định hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Hệ thống đấu thầu Quốc gia;
- Website của TTYT Bù Đăng;
- Phòng HCTH;
- Lưu VT, Khoa Dược-TTB-VTYT (L).

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM Y TẾ

BSCKII. Nguyễn Văn Thanh

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Công văn số 219 /CV-TTYT ngày 01/8/2024 của Trung tâm Y tế Bù Đăng)

STT	Tên hàng hóa hoặc tương đương	Mô tả Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất pha loãng dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất pha loãng cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Sodium chloride 0.44%, Sodium sulphate anhydrous 0.97% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 60 ngày.	ml	576.000
2	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để đo Hemoglobin	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: Chất lỏng Màu: không Mùi: nhẹ Độ pH: 7.0 đến 7.6 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Dodecyltrimethylammonium chloride: < 3.0%, Cetrimonium chloride: < 0.1%, Citric acid monohydrate: < 2.0% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 90 ngày.	ml	2.750
3	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho máy phân tích huyết học để bách phân bạch cầu	Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: Chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 8.0 đến 8.6 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Sodium alkyl ether sulphate: 0.11% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 90 ngày.	ml	2.750

STT	Tên hàng hóa hoặc tương đương	Mô tả Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
4	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: xanh dương Mùi: nhẹ Độ pH: 8.0 đến 8.6 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Sodium alkyl ether sulphate: 0.069% Nhiệt độ bảo quản: 1 đến 30°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 90 ngày.	ml	10.000
5	Hóa chất rửa dùng cho máy phân tích huyết học loại đậm đặc	Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: vàng hoặc vàng-xanh lá Mùi: khó chịu (clo) Độ pH: 10 đến 13 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Sodium hypochlorite: 6.1%, Sodium hydroxide <0.5% Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: chỉ dùng 1 lần.	ml	90
6	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học để nội kiểm mức thấp	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày.	ml	6
7	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học để nội kiểm mức cao	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động	ml	6

STT	Tên hàng hóa hoặc tương đương	Mô tả Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày.		
8	Hóa chất dùng cho máy phân tích huyết học dùng để nội kiểm mức thường	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Nhiệt độ bảo quản: 2 đến 8°C Độ ổn định sau khi mở nắp: 14 ngày.	ml	6
Tổng cộng: 08 khoản				

Công ty….
Địa chỉ:….
MST:….
SĐT:….

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế Bù Đăng.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế Bù Đăng, chúng tôi, …(ghi tên hãng sản xuất, nhà cung cấp, trường hợp liên danh thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên doanh), báo giá cho các trang thiết bị vật tư y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị vật tư y tế và các dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Mã HS	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT (VND)	Thành tiền (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	…										
Cộng: n khoản											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ..... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4, Mục I - Yêu cầu báo giá).

3. Chúng tôi cam kết:

– Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

– Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

– Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……., ngày……tháng……..năm……

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[12]

(Ký tên, đóng dấu)